



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06397/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT1	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.920	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KTI: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng E.

Tọa độ: X: 1249002.96, Y: 576702.38

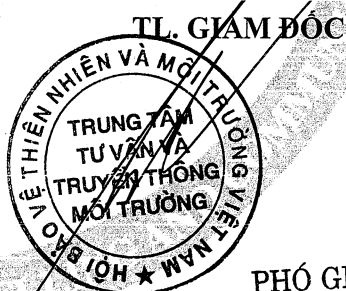
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN


Vũ Thanh Thảo



TL. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06398/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT2	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.680	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT2:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình EG, EH xưởng E.
Tọa độ: X: 1249004.56, Y: 576700.62

- **QCVN 20:2009/ BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

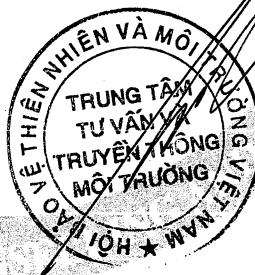
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không xác định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06399/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT3	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.680	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT3: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình EF, EE xưởng E.

Tọa độ: X: 1249036.3, Y: 576669

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

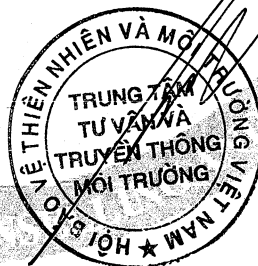
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06400/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT4	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.980	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT4: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 2 xưởng E.

Tọa độ: X: 1249037.9, Y: 576667.4

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06401/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT5	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT5: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình EA, EB xưởng E.
Tọa độ: X: 1249086.64, Y: 576716.5

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chi tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- "-": Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06402/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lả, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT6	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT6: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình EC, ED xưởng E.

Tọa độ: X: 1249054.4, Y: 576748.3

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06403/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 **Thời gian thử nghiệm** : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT7	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT7:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng F.

Tọa độ: X: 1248934.09, Y: 576634.79

- **QCVN 20:2009/ BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06404/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT8	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.860	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT8: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình FG, FH xưởng F.

Tọa độ: X: 1248935.54, Y: 576633.9

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06405/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT9	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.280	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT9: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình FF, FE xưởng F.

Tọa độ: X: 1248971.5, Y: 576597.9

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

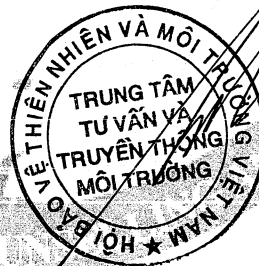
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06406/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT10	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.400	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT10: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 2 xưởng F.

Tọa độ: X: 1248973.3, Y: 576597.03

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06407/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 **Thời gian thử nghiệm** : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT11	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.600	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT11**: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình FA, FB xưởng F.

Tọa độ: X: 1249020.9, Y: 576646.9

- **QCVN 20:2009/BTNMT**: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

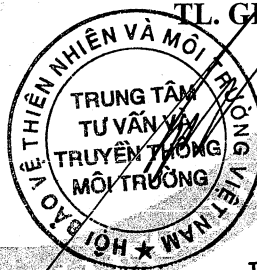
- * Chi tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06408/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1905
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 29/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 29/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT12	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.720	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT12: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền thành hình FC, FD xưởng F.

Tọa độ: X: 1248988, Y: 576680

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06377/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT13	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.180	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT13: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán gộp O, P, Q tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249265.20, Y: 576643.1

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

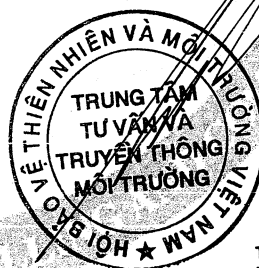
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06378/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT14	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.480	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT14: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán gộp N, M tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249266.65, Y: 576644.33

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06379/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT15	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.480	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT15: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán hộp L, H, G tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249267.6, Y: 576645.6

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06380/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT16	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.480	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT16: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại phun keo J, K, I tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249268.70, Y: 576646.8

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

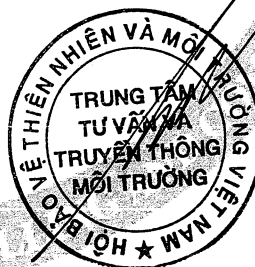
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06381/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT17	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.360	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT17: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán gộp A, B tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249269.72, Y: 576647.7

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

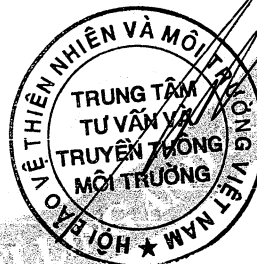
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC


Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quả thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06382/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT18	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.480	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT18: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán gộp C, D tại xưởng J.
Tọa độ: X: 1249271.1, Y: 576648.61

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06383/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT19	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	13.380	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT19: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán gộp E, F, RS H tại xưởng J.

Tọa độ: X: 249308.36, Y: 576685,71

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

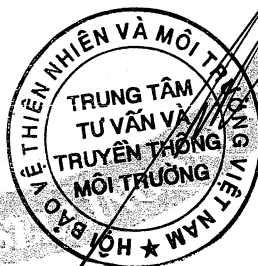
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06384/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT20	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.900	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT20: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền xử lý RS M, chuyền dán gộp J, K, I tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249328.92, Y: 576707.04

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

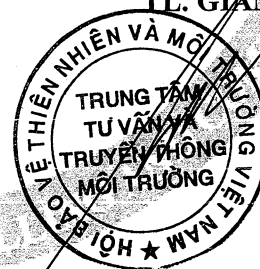
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06385/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lã, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT21	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	12.900	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT21: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ AB, CD, EF, LG tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249261.20, Y: 576733.27

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

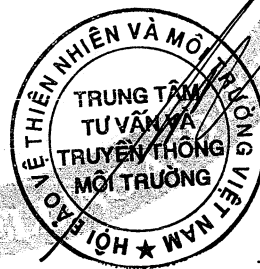
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06386/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Lả, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 Thời gian thử nghiệm : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT22	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	14.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT22: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ MN, PO, H tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249244.56, Y: 576713.39

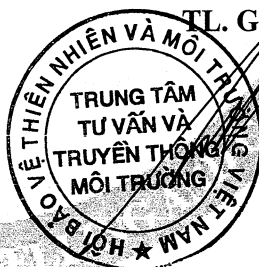
- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo



TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06387/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1903
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 28/07/2025 **Thời gian thử nghiệm** : 28/07/2025 - 13/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT23	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	10.920	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT23:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền xử lý RS EF, RS CD, RS AB tại xưởng J.

Tọa độ: X: 1249243.25, Y: 576711.93

- **QCVN 20:2009/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

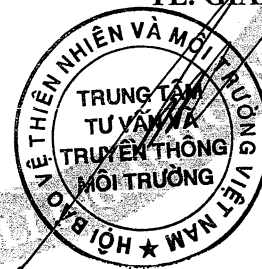
- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06616/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT24	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.220	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT24:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ, chuyền thành hình AD xưởng A1-1F.

Tọa độ: X= 1248956, Y= 576501

- **QCVN 20:2009/ BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06617/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT25	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT25: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình AB xưởng A1-1F.
Tọa độ: X= 1248981, Y= 576531

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06618/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT26	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.280	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT26: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình AA xưởng A1-1F.
Tọa độ: X= 1248950, Y= 576564

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06619/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT27	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT27: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình AC xưởng A1-1F.
Tọa độ: X= 1248895, 576562

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06620/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT28	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.400	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT28: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AFM1 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248910, Y= 576548

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06621/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT29	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.160	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT29: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ xương A1-2F.

Tọa độ: X= 1248916, Y= 576541

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06622/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT30	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.520	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT30: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AFM2 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248917, Y= 576540

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06623/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT31	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.580	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT31: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AGM1 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248969, Y= 576490

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06624/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT32	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.520	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT32:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền gia công đế xường A1-2F.

Tọa độ: X= 1248981, Y= 576531

- **QCVN 20:2009/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chi tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06625/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT33	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.000	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT33: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AHM2 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248967, Y= 576546

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06626/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT34	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.880	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT34: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AHM1 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248959, Y= 576554

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06627/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1976
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 05/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 05/08/2025 - 21/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT35	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT35: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AGM2 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X= 1248959, Y= 576554

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06763/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT38	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.840	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT38: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại xưởng B1-2F.

Tọa độ: X = 1248908, Y = 576538

QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- "-": Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06764/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT36	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.300	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT36: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AEM2 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X = 1248959, Y = 576554

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06765/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT37	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.440	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT37: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền AEM1 xưởng A1-2F.

Tọa độ: X = 1248923, Y = 576590

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06766/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT39	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.040	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT39: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ xương C1-1F.

Tọa độ: X = 1248846, Y = 576484

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06767/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT40	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.920	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- **KT40:** Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình CE xưởng C1-1F.
Tọa độ: X = 1248858, Y = 576471

- **QCVN 20:2009/BTNMT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06768/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT41	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.280	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT41: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CCM2 xưởng C1-1F.

Tọa độ: X = 1248869, Y = 576459

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06769/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT42	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.100	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT42: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CBM2 xưởng C1-1F.

Tọa độ: X = 1248882, Y = 576447

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06770/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT43	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.160	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT43: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CAM2 xưởng C1-1F.

Tọa độ: X = 1248894, Y = 576435

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT : (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06771/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT44	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.920	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT44: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CAM1 xưởng C1-1F.

Tọa độ: X = 1248922, Y = 576461

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06772/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT45	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	5.040	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT45: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CBM1 xưởng C1-1F.

Tọa độ: X = 1248910, Y = 576477

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06773/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT46	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.740	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT46: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền CCM1 xưởng C1-1F.
Tọa độ: X = 1248899, Y = 576488

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN


Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06774/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.1986
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 06/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 06/08/2025 - 22/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT47	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.860	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT47: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển thành hình CD xưởng C1-1F.
Tọa độ: X=1248886, Y= 576500

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06900/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT48	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.680	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT48: Khí thải phát sinh từ công đoạn in logo tại nhà xưởng E1-2F.

Tọa độ: X= 1248753,33, Y= 576453,62

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06901/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT49	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	4.740	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT49: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán đế số 1, 2 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1248973, Y= 576353

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
- Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
- "-": Không quy định
- KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06902/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT50	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.300	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT50: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển dán đế số 3, 4 xưởng G1-2F.

Tọa độ: X= 1248973, Y= 576353

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06903/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT51	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	8.400	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT51: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 2, 3 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1249003, Y= 576382

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm

2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.

3. "-": Không quy định

4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06904/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/BTNMT
				KT52	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.360	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT52: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 1 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1249008, Y= 576387

- QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06905/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT53	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	6.420	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT53: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 8 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1248977, Y= 576434

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06906/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT54	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	8.880	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT54: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền chiếu xạ 6, 7 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1248963, Y= 576421

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http: //www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06907/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dếp Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT55	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.240	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT55: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyển chiều xạ 4, 5 xưởng G1-2F.
Tọa độ: X= 1248963, Y= 576421

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

Vũ Thanh Thảo

TL. GIÁM ĐỐC



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06908/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giấy, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT56	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.180	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT56: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán 7, 8 xưởng G1-2F.

Tọa độ: X= 1248935, Y= 576393

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025



TRUNG TÂM TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG MÔI TRƯỜNG
PHÒNG NGHIÊN CỨU CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG
VIMCERTS 208 & VILAS 1330

Trụ sở chính: Phòng 405 tòa nhà Bộ TN&MT, 85 Nguyễn Chí Thanh – P. Giảng Võ – TP. Hà Nội
Địa chỉ PTN: 52, đường số 6, Phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: (84-24) 3237 3961 Http://www.ceca.org.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 06909/2025/PKQ

Khách hàng : CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG
Địa chỉ : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Nhà máy sản xuất giày, dép Pou Hung Việt Nam - Công ty TNHH Pou Hung Việt
Địa điểm quan trắc : Nam tại đường số 1, Khu công nghiệp Chà Là, ấp Bình Linh, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
Mã đơn hàng : 25.2068
Loại mẫu : Khí thải
Thời gian lấy mẫu : 14/08/2025 Thời gian thử nghiệm : 14/08/2025 - 26/08/2025

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử	Đơn vị	Kết quả	QCVN 20:2009/ BTNMT
				KT57	Nồng độ tối đa
1	Lưu lượng	US EPA Method 2	m ³ /h	9.480	-
2	Cyclohexanone	PD CEN/TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,2)	400
3	Etyl axetate*	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,1)	1.400
4	Toluene	PD CEN/ TS 13649:2014	mg/Nm ³	KPH (MDL=0,01)	750

- Vị trí lấy mẫu:

- KT57: Khí thải phát sinh từ công đoạn quét keo, dán keo, sấy khô tại chuyền dán 5, 6 xưởng G1-2F.

Tọa độ: X= 1248935, Y= 576393

- QCVN 20:2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ

- * Chỉ tiêu thực hiện bởi (Công ty cổ phần môi trường Đại Nam - Số Vimcerts 288);

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 08 năm 2025

XÁC NHẬN CỦA PTN

TL. GIÁM ĐỐC

Vũ Thanh Thảo



PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Ngọc

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy mẫu hoặc gửi mẫu tại phòng thí nghiệm
2. Quá thời hạn lưu mẫu 07 ngày, Trung tâm không giải quyết việc khiếu nại kết quả thử nghiệm.
3. "-": Không quy định
4. KPH: Kết quả nhỏ hơn MDL của phương pháp

Lần ban hành: 03

Ngày sửa đổi: 16/07/2025

KQ/250013759
 No.: NA251027-03KT01-02

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
(TEST REPORT)**


VILAS 1399

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG HUY HOÀNG**
 Địa chỉ/ Address : 14 Đường 31C, Khu phố 5, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh
 Địa điểm lấy mẫu/ Sampling location : **CÔNG TY TNHH POU HUNG VIỆT NAM** - Đường số 1, KCN Chà Lã, Khu phố Bình Linh, Phường Ninh Thạnh, Tỉnh Tây Ninh
 Tên mẫu/ Name of sample : Khí thải
 Số lượng/ Quantity : 02 mẫu
 Ngày lấy mẫu/ Date of sampling : 27/10/2025
 Ngày trả kết quả/ Date of result : 29/10/2025
 Mô tả mẫu/ Description : Mẫu gồm 02* (01 giấy lọc, 01 chai dung dịch)

TT (No.)	Chỉ tiêu (Characteristic)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp thử (Test method)	Giới hạn phát hiện (Limit of detection)	Kết quả (Result)		QCVN 19: 2009/ BTNMT Cột B/ (Column B (Kp=0,8; Kv=1))
					KT01	KT02	
1	Lưu lượng/ Flow rate	m³/h	US EPA 02	0 ÷ 4.718.340	19.440	19.680	-
2	SO ₂	mg/Nm³	QT-KT-008	0 ÷ 13.100	0	0	400
3	NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm³	QT-KT-008	0 ÷ 940	53,58	68,93	680
4	CO	mg/Nm³	QT-KT-008	0 ÷ 11.400	120,46	269,04	800
5	Bụi tổng (PM)/ Total Particulate Matter	mg/Nm³	US EPA 05	0,2	11,1	87,8	160

Ghi chú/Notes:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm và tại thời điểm đo/ Test results are valid for the analysis sample only and at the time of measurement;
- Mẫu được lưu 7 ngày, kể từ ngày trả kết quả/ Sample is stored 7 days after released the test results;
- QCVN 19: 2009/ BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ/ National Technical Regulation on Industrial Emission of Inorganic Substances and Dusts;
- KT01: Dòng khí thải số 58: tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi 01 công suất 10 tấn hơi/h của nguồn số 97. Tọa độ vị trí xả khí thải: (X = 1249171.99, Y = 576474.14)
- KT02: Dòng khí thải số 59: tại ống thoát khí thải sau hệ thống xử lý khí thải lò hơi 02 công suất 08 tấn hơi/h của nguồn số 98. Tọa độ vị trí xả khí thải: (X = 1249173.30, Y = 576473.55)

**TRƯỞNG PHÒNG THÍ NGHIỆM
(HEAD OF TESTING LAB)**


Nguyễn Tuấn Huy

**TỔNG GIÁM ĐỐC
(GENERAL DIRECTOR)**


Hoàng Hoài